

Số: **4670** /QĐ-UBND

Bình Định, ngày **15** tháng **12** năm **2017**

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư phát triển
cơ sở hạ tầng thuộc Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững
của huyện Vĩnh Thạnh giai đoạn 2009-2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo trong cả nước;

Căn cứ Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 11/8/2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững của huyện Vĩnh Thạnh giai đoạn 2009-2020;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 151/TTr-SKHĐT ngày 07/12/2017 và UBND huyện Vĩnh Thạnh tại Tờ trình số 282/TTr-UBND ngày 21/11/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng thuộc Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững của huyện Vĩnh Thạnh giai đoạn 2009-2020, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên Đề án: Đề án phát triển Kinh tế - Xã hội nhằm giảm nghèo nhanh và bền vững huyện Vĩnh Thạnh giai đoạn 2009 – 2020.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Vĩnh Thạnh.

3. Nội dung điều chỉnh, bổ sung:

- Điều chỉnh giảm **8.469 triệu đồng** từ công trình: San ủi và qui hoạch cụm công nghiệp Tà Súc (đền bù, giải tỏa) có tổng mức 59.617 triệu đồng bố trí cho 03 danh mục bổ sung vào Đề án khởi công mới năm 2018.

- Điều chỉnh giảm **3.409 triệu đồng** từ công trình: Xây dựng Bệnh viện huyện 70 giường có tổng mức 51.500 triệu đồng bổ sung 20 danh mục công trình thuộc Chương trình kiên cố hóa kênh mương nội đồng năm 2016 theo Quyết định số 926/QĐ-UBND ngày 25/3/2016 của UBND tỉnh vào Đề án 30a/CP thanh toán vốn 30a năm 2017 đã bố trí 3.409 triệu đồng tại Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh.

(có biểu danh mục kèm theo).

Điều 2. Các nội dung khác vẫn giữ nguyên như Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 11/8/2009 và các Quyết định của UBND tỉnh liên quan đến việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình thuộc Đề án 30a trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *Zm*

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K1 *Zm*

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Châu

ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG DANH MỤC CÔNG TRÌNH VỐN 30a/CP HUYỆN VĨNH THẠNH

(Kèm theo Quyết định số **4670** /QĐ-UBND ngày **15** / 12/2017 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

Số thứ tự	DANH MỤC CÔNG TRÌNH	Địa điểm XD	Đề án phê duyệt giai đoạn 2009-2020				Sau khi Điều chỉnh, bổ sung				
			TỔNG SỐ	Chia ra			TỔNG SỐ	Chia ra			
				NSDP	HTMT	ODA		TPCP	NSDP	HTMT	ODA
I	Công trình điều chỉnh giảm		111 117		105 617			99 239		93 739	
1	Xây dựng Bệnh viện huyện 70 giường	TT	51 500		46 000		5 500	48 091		42 591	
2	San ủi và quy hoạch cụm công nghiệp Tà Súc (đền bù, giải tỏa..)	Vĩnh Quang	59 617		59 617			51 148		51 148	
II	Công trình bổ sung mới vào Đề án				0			11 878		11 878	
I	Danh mục TTKLHT kế hoạch 2016 (*)									3 409	
1	Tuyến kênh mương Bàu Sen từ Bàu Cà Te đến cống Ao Sen	Vĩnh Quang								208	
2	Tuyến kênh mương Bàu Sen từ Bàu Dĩ đến vườn ông Trương Trầm	Vĩnh Quang								103	
3	Tuyến kênh mương Bàu Sen từ mương HTX đến ruộng ông Mến	Vĩnh Quang								35	
4	Tuyến kênh mương Bàu Sen từ Mương HTX đến Soi	Vĩnh Quang								51	
5	Tuyến kênh mương Bàu Sen từ Mương HTX đến Rộc Nghê	Vĩnh Quang								58	
6	Tuyến kênh mương ngoài Bàu Lê từ Trường cấp 2 đến Đường BT	Vĩnh Quang								103	
7	Tuyến kênh mương ngoài Bàu Lê từ cống qua đường bê tông đến Đường đi bãi cát	Vĩnh Quang								156	
8	Tuyến kênh mương ngoài Bàu Lê từ Bàu Lê đến Cống suối Dừa	Vĩnh Quang								173	
9	Tuyến kênh mương ngoài Bàu Lê từ cửa lấy nước Suối Dừa đến Ruộng gần nhà Võ Văn Minh	Vĩnh Quang								35	
10	BTXM kênh mương nội đồng: (Tuyến kênh mương Đồng Gieo ngoài thôn Định Quang)	Vĩnh Quang								70	
11	BTXM kênh mương nội đồng: (Tuyến kênh mương ngoài Bàu Tài thôn Định Thái)	Vĩnh Quang								215	
12	BTXM kênh mương nội đồng: (tuyến kênh mương Ao Sen - Ao Triều)	Vĩnh Quang								361	
13	Mương tưới từ ruộng ông Thìn đến ruộng ông	Vĩnh Hiệp								30	

Zm

Số thứ tự	DANH MỤC CÔNG TRÌNH	Địa điểm XD	Đề án phê duyệt giai đoạn 2009-2020				Sau khi Điều chỉnh, bổ sung					
			TỔNG SỐ	Chia ra				TỔNG SỐ	Chia ra			
				NSĐP	HTMT	ODA	TPCP		NSĐP	HTMT	ODA	TPCP
14	Mương tưới từ mương bê tông đến ruộng ông Phong	Vĩnh Hiệp								82		
15	BTXM kênh mương nội đồng thôn Hà Ri	Vĩnh Hiệp								280		
16	BTXM kênh mương nội đồng thôn Vĩnh Thọ, Vĩnh Phúc	Vĩnh Hiệp								607		
17	BTXM kênh mương thôn Vĩnh Khương, Vĩnh	Vĩnh Hiệp								385		
18	BTXM kênh mương từ bầu Hương Hòa đến nhà ông Hai Trường	Vĩnh Hảo								149		
19	BTXM kênh mương từ bầu ông Bình đến ruộng ông Cao Văn Phím	Vĩnh Hảo								159		
20	BTXM kênh mương bà Trâm (dẫn nước từ đập Hà Ron) và từ mương chính đến ruộng ông	Vĩnh Hảo								149		
2	Danh mục khởi công mới kế hoạch 2018 (**)									8 469		
1	Kè suối Nước Dơi làng O5	Vĩnh Kim								3 308		
2	kè chống xói lở suối Nước Máng	Vĩnh Hiệp								2 970		
3	Đường vào cụm công nghiệp Tà Súc	Vĩnh Quang								2 191		
	TỔNG CỘNG		111 117		105 617			111 117		105 617		

(*) Danh mục đã bố trí vốn kế hoạch năm 2017 thanh toán dứt điểm KLHT 20 công trình thuộc Chương trình Kiên cố hóa kênh mương nội đồng năm 2016

(**) Danh mục công trình khởi công mới kế hoạch 2018 bổ sung vào Đề án

20/11/2018